

Phần 2. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT

Chương V. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT

Mục 1. Yêu cầu về kỹ thuật

1.1. Giới thiệu chung về dự án/dự toán mua sắm, gói thầu

- Tên gói thầu: Gói thầu: Cung cấp giống, vật tư
- Tên dự toán mua sắm: Kế hoạch hỗ trợ phát triển sản xuất nông nghiệp tại cụm bản Chiêng Túp, huyện SêPôn, tỉnh Savannakhet- Lào
- Hình thức và phương thức lựa chọn nhà thầu: Chào hạng cạnh tranh qua mạng trong nước; một giai đoạn một túi hồ sơ;
- Loại hợp đồng: Trọn gói.
- Thời gian thực hiện hợp đồng: 60 ngày.
- Địa điểm: Bản Na, Cooc, Sốp Sa Lu thuộc Cụm bản Chiêng Túp, huyện Sê Pôn, tỉnh Savanaket, CHDNND Lào;

1.2. Yêu cầu về kỹ thuật

Yêu cầu về kỹ thuật bao gồm yêu cầu về kỹ thuật chung và yêu cầu về kỹ thuật chi tiết đối với hàng hóa thuộc phạm vi cung cấp của gói thầu, cụ thể:

a) Yêu cầu về kỹ thuật chung:

Hàng hóa cung cấp đúng chủng loại, đủ số lượng theo phạm vi cung cấp của gói thầu và đáp ứng các yêu cầu kỹ thuật chi tiết, tiêu chuẩn trong E-HSMT.

Nhà thầu chịu trách nhiệm bảo quản và vận chuyển hàng hóa đến địa điểm thực hiện, hướng dẫn và bàn giao cho Chủ đầu tư đưa vào sử dụng, công việc chỉ được coi là hoàn thành khi hai bên ký biên bản bàn giao đưa vào sử dụng theo đúng quy định của pháp luật; chi phí vận chuyển, kiểm tra, thử nghiệm, lắp đặt, và bàn giao hàng hóa do nhà thầu chi trả.

Toàn bộ những trường hợp hỏng hóc, không đúng, không đủ thông số kỹ thuật sẽ được nhà thầu thay thế trong thời gian bảo hành và nhà thầu phải hoàn toàn chịu trách nhiệm chi trả các chi phí.

b) Yêu cầu về kỹ thuật cụ thể:

Bất kỳ thương hiệu, mã hiệu (nếu có) trong bảng yêu cầu kỹ thuật dưới đây để minh họa các tiêu chuẩn chất lượng, tính năng kỹ thuật yêu cầu, nhà thầu có thể lựa chọn hàng hóa dự thầu có nguồn gốc, xuất xứ, thương hiệu, mã hiệu phù hợp với điều kiện cung cấp nhưng phải đảm bảo yêu cầu có tiêu chuẩn kỹ thuật, đặc tính kỹ thuật, tính năng sử dụng tương đương, tương tự về chủng loại, tính chất với hàng hóa của gói thầu đang xét

Tóm tắt thông số kỹ thuật của hàng hóa, dịch vụ liên quan. Hàng hóa, dịch vụ liên quan phải tuân thủ các thông số kỹ thuật và tiêu chuẩn sau đây:

Hạng mục số	Tên hàng hóa/dịch vụ liên quan	Thông số kỹ thuật và các tiêu chuẩn
1	Giống bò địa phương nuôi sinh sản (Giống bò vàng Việt Nam); Trọng lượng từ 160 - 180 kg/con, (Bình quân 170kg/con)	- Chủng loại hàng hóa: Giống bò vàng Việt Nam, được cơ quan chuyên môn xác định là Giống bò vàng Việt Nam. - Thông số kỹ thuật và các tiêu chuẩn: + Giới tính: Bò cái + Nguồn gốc xuất xứ: Có hồ sơ rõ ràng về xuất xứ nguồn gốc con giống, không cung cấp con giống có nguồn gốc từ nơi đang xảy ra các dịch bệnh truyền nhiễm (Lở mồm long móng, Viêm da nổi cục, Tụ huyết trùng). + Ngoại hình: Màu lông vàng hoặc vàng sẫm, thân hình cân đối phù hợp tiêu chuẩn làm giống

		<p>sinh sản, không khuyết tật hoặc dị tật.</p> <p>+ Thể trạng: Khỏe mạnh, đã qua chọn lọc và đảm bảo tiêu chuẩn làm giống sinh sản.</p> <p>+ Trọng lượng từ 160 - 180kg/con trở lên, trọng lượng trung bình 170kg/con.</p> <p>+ Độ tuổi: Từ 12 tháng đến 16 tháng tuổi</p> <p>+ Tiêm phòng vắc xin: Tiêm phòng tối thiểu các loại vắc xin theo quy định gồm: Lở mồm long móng, Tụ huyết trùng, Viêm da nổi cục và Bệnh than; Đáp ứng miễn dịch với bệnh Lở mồm long móng và có kết quả xét nghiệm Kháng thể Lở mồm long móng theo quy định của Pháp luật về Thú y hiện hành.</p>
2	Giống dê địa phương nuôi sinh sản (Giống dê cỏ Việt Nam); Trọng lượng từ 18 - 20 kg/con, (Bình quân 19kg/con)	<p>- Chủng loại hàng hóa: Giống dê cỏ Việt Nam, được cơ quan chuyên môn xác định là Giống dê cỏ Việt Nam.</p> <p>- Thông số kỹ thuật và các tiêu chuẩn:</p> <p>+ Giới tính: Dê cái</p> <p>+ Nguồn gốc xuất xứ: Có hồ sơ rõ ràng về xuất xứ nguồn gốc con giống, không cung cấp con giống có nguồn gốc từ nơi đang xảy ra các dịch bệnh truyền nhiễm (Lở mồm long móng, Đậu, Tụ huyết trùng).</p> <p>+ Ngoại hình: Màu lông vàng nâu hoặc đen loang trắng hay loang đen, loang trắng, có con khoang trắng đen, cổ ngắn có bờm và có râu cằm; thân hình cân đối, không khuyết tật hoặc dị tật.</p> <p>- Thể trạng: Khỏe mạnh, đã qua chọn lọc và đảm bảo tiêu chuẩn làm giống sinh sản.</p> <p>+ Trọng lượng từ 18 - 20 kg/con, (Bình quân 19kg/con).</p> <p>+ Độ tuổi: Từ 12 tháng đến 16 tháng tuổi</p> <p>+ Tiêm phòng vắc xin: Tiêm phòng tối thiểu các loại vắc xin theo quy định gồm: Lở mồm long móng, Tụ huyết trùng bò và Đậu Dê; Đáp ứng miễn dịch với bệnh Lở mồm long móng và có kết quả xét nghiệm Kháng thể Lở mồm long móng theo quy định của Pháp luật về Thú y hiện hành.</p>
3	Giống ngan đen, 60 ngày tuổi	<p>- Chủng loại hàng hóa: Giống ngan đen, được cơ quan chuyên môn xác định là Giống Giống ngan đen.</p> <p>- Thông số kỹ thuật và các tiêu chuẩn:</p> <p>+ Tỷ lệ đực-cái: 50-50</p> <p>+ Nguồn gốc xuất xứ: Có hồ sơ rõ ràng về xuất xứ nguồn gốc con giống, không cung cấp con giống có nguồn gốc từ nơi đang xảy ra các dịch bệnh truyền nhiễm (Cúm gia cầm, Dịch tả ngan/vịt).</p> <p>+ Ngoại hình: Lông màu đen tuyền, trên cánh có hoặc không có 2 đốm trắng, lông cổ và lông</p>

		<p>bụng màu đen xếp hình vảy cá, mỏ xám có chấm đen, chân chì có sọc đen chạy dọc các ngón chân hình gân lá, mắt tinh nhanh, mào màu đỏ tươi,....</p> <p>+ Thể trạng: Khỏe mạnh, đã qua chọn lọc và đảm bảo tiêu chuẩn làm giống.</p> <p>+ Trọng lượng từ 1,5 – 2,0 kg/con.</p> <p>+ Độ tuổi: 60 ngày tuổi</p> <p>+ Tiêm phòng vắc xin: Tiêm phòng tối thiểu các loại vắc xin theo quy định gồm: Viên gan ngan/vịt, Rút mỏ, Dịch tả ngan/vịt, Cúm gia cầm, Tụ huyết trùng; Đáp ứng miễn dịch với tất cả các bệnh được tiêm phòng vắc xin và có kết quả xét nghiệm Kháng thể Cúm gia cầm theo quy định của Pháp luật về Thú y hiện hành.</p>
4	Giống cò voi (VA06)	<p>- Hom giống 3 – 4 mắt mâm</p> <p>- Dài 20-30 cm</p> <p>- Đường kính thân $\geq 0,8$ cm</p> <p>- Hom giống khỏe, không bị sâu bệnh</p>
	Giống cò voi lùn	<p>- Hom giống 3 – 4 mắt mâm</p> <p>- Dài 20-30 cm</p> <p>- Đường kính thân $\geq 0,8$ cm</p> <p>- Hom giống khỏe, không bị sâu bệnh</p>
5	Thức ăn hỗn hợp cho ngan (25 kg/bao)	<p>- Protein thô (%) min: 16</p> <p>- Độ ẩm (%) max: 14</p> <p>- Năng lượng trao đổi (min): 2.250 kcal/kg;</p> <p>- Xơ thô (%) max: 10</p> <p>- Canxi (%) min – max: 0.45 – 1.8;</p> <p>- Phospho tổng số (%) min – max: 0,35-1,5;</p> <p>Lysine tổng số (%) min: 0,65.</p> <p>- Methionine + Cystine tổng số (min): 0,35%.</p> <p>- Khối lượng tịnh: 25kg/bao.</p> <p>+ Yêu cầu khác liên quan: Giấy chứng nhận sản phẩm thức ăn chăn nuôi; Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất thức ăn chăn nuôi; TCCS của thức ăn chăn nuôi, Thông báo Hợp quy, hình ảnh/Cataglo.</p>

1.3. Các yêu cầu khác

- Cung cấp văn bản cam kết trong E-HSĐT bao gồm các nội dung:

+ Cam kết chịu hoàn toàn trách nhiệm về tính hợp pháp của toàn bộ hàng hoá cung cấp. Trường hợp xảy ra bất kỳ khiếu kiện liên quan đến hàng hoá mà nhà thầu cung cấp thì Nhà thầu phải chịu hoàn toàn trách nhiệm trước pháp luật và bồi thường thiệt hại cho bên mời thầu nếu trường hợp xảy ra tranh chấp, khiếu kiện; Bên mời thầu sẽ khước từ tất cả các sản phẩm do nhà thầu cung cấp mà không có nguồn gốc rõ ràng, không đảm bảo chất lượng hoặc vi phạm các chính sách có liên quan do Nhà nước ban hành.

+ Cam kết giao hàng đúng tiến độ, đúng thông số kỹ thuật và các tiêu chuẩn của từng hàng hóa đã đề xuất trong E-HSĐT.

+ Cam kết hàng hóa chào thầu đã bao gồm toàn bộ công vận chuyển đến từng hộ dân trong vùng dự án theo yêu cầu cụ thể của chủ đầu tư và chịu mọi phí tổn vận chuyển hàng, bốc xếp và các dịch vụ liên quan; chi phí trả lại hàng (nếu hàng không đạt chất lượng), chi phí phương tiện, đi lại cho việc bảo hành, khắc phục các sự cố hư hỏng trong thời gian bảo hành

do nhà thầu tự chi trả.

+ Cam kết Trong thời gian bảo hành, khi nhận được thông tin hàng hóa có sự cố, nhà thầu sẽ có mặt trong thời gian 48 giờ kể từ ngày thông báo, nhà thầu sẽ có nhân sự chuyên môn đến phối hợp cùng chủ đầu tư để thực hiện công tác bảo hành. Chi phí phương tiện, đi lại cho việc bảo hành, khắc phục các sự cố hư hỏng trong thời gian bảo hành nhà thầu tự chịu trách nhiệm;

+ Cam kết việc kiểm tra, thử nghiệm đạt yêu cầu trong quá trình bàn giao hàng hóa không dẫn đến miễn nghĩa vụ bảo hành hàng hóa cũng như các nghĩa vụ khác theo hợp đồng.

+ Cam kết Có giải pháp phối hợp giữa các bên trong quá trình triển khai thực hiện dịch vụ. Chủ đầu tư có quyền chấm dứt hợp đồng nếu sản phẩm cung cấp của nhà thầu không đáp ứng yêu cầu của E- HSMT.

+ Cam kết đào tạo và hướng dẫn sử dụng cho đơn vị mua sắm để sử dụng hiệu quả đối với hàng hóa mà nhà thầu cung cấp. Có thuyết minh hướng dẫn, hỗ trợ kỹ thuật trong quá trình bảo quản, sử dụng hàng hóa.

+ Nhà thầu cam kết có năng lực tự thực hiện các nghĩa vụ bảo hành trong thời gian bảo hành (Nhà thầu tự thực hiện hoặc ký hợp đồng nguyên tắc với đơn vị có đủ khả năng thực hiện nghĩa vụ bảo hành).

+ Cam kết thực hiện nghĩa vụ bảo hành, cung cấp hàng hóa thay thế, hỗ trợ kỹ thuật trong quá trình sử dụng và các dịch vụ sau bán hàng khác kể từ khi nhận được yêu cầu của chủ đầu tư.

+ Cam kết Thu hồi, đổi trả hàng hóa trong trường hợp hàng hóa đã giao nhưng không đảm bảo chất lượng, không sử dụng được hoặc có thông báo thu hồi của cơ quan có thẩm quyền mà nguyên nhân không do lỗi của bên mời thầu.

+ Con giống phải có đầy đủ Giấy kiểm dịch động vật của cơ quan chuyên môn và được Hội đồng kiểm tra, nghiệm thu chất lượng giống do Chủ đầu tư thành lập và xác nhận con giống đảm bảo tiêu chuẩn, đủ điều kiện trước khi cung cấp cho người dân.

Mục 2. Bản vẽ

E-HSMT này gồm có các bản vẽ trong danh mục sau đây “Không có bản vẽ”

Trường hợp có bản vẽ thì phải đính kèm theo bản vẽ.

Mục 3. Kiểm tra và thử nghiệm

- Chủ đầu tư hoặc đại diện của Chủ đầu tư, Cơ quan, tổ chức, đơn vị trực tiếp sử dụng tài sản có quyền kiểm tra, thử nghiệm hàng hóa để đảm bảo hàng hóa đặc tính kỹ thuật của hàng hóa phù hợp với yêu cầu.

- Thời gian, địa điểm và cách thức tiến hành kiểm tra, thử nghiệm.;

- Thời gian, địa điểm: Tại bất kỳ thời điểm nào khi nhà thầu cung cấp hàng hóa cho đơn vị trực tiếp sử dụng tài sản. Các kiểm tra và thử nghiệm cần tiến hành gồm có:

+ Kiểm tra về chủng loại hàng hóa;

+ Thông số kỹ thuật;

+ Nguồn gốc, xuất xứ

-Chi phí kiểm tra, thử nghiệm (nếu có): Do nhà thầu tự chi trả.

-Cách thức xử lý đối với các hàng hóa là thiết bị không đạt yêu cầu kiểm tra, thử nghiệm: Nhà thầu phải thay thế các hàng hóa không đạt yêu cầu kiểm tra, thử nghiệm.

-Việc kiểm tra, thử nghiệm không dẫn đến miễn nghĩa vụ bảo hành hàng hóa cũng như các nghĩa vụ khác theo hợp đồng.